

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

Đà Bắc, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2021/TLST – HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bé Thị C, sinh năm yy

Trú tại: Tổ dân phố ĐN 1, phường Đ N, quận BTL, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm yy

Trú tại: Xóm C, xã NN, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2021, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bé Thị C và anh Bùi Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Bé Thị C và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bé Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Ngọc N, sinh ngày dd/mm/yy, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi theo quy định của pháp luật. Nếu có thay đổi, chị Bé Thị

C và anh Bùi Văn T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bé Thị C chưa yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Bùi Văn T có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh Bùi Văn T thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T để lại căn hộ chung cư số 16, tầng 29 thuộc tòa nhà tháp B có diện tích 66,8m² (*Sáu mươi sáu phẩy tám*) tại tòa nhà chung cư INTRACOM RIVERSIDE, tại địa chỉ nhà chung cư xã VN, huyện Đ A, thành phố Hà Nội cho chị Bé Thị C toàn quyền sở hữu và sử dụng.

Về nợ chung: Không có;

Về án phí: Chị Bé Thị C tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí do chị Bé Thị C đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003429 ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Chị Bé Thị C được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- UBND P. ĐNc-TL -Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Xa Văn Đăng